

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LẠC ĐẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐA-UBND

Lạc Đạo, ngày 08 tháng 6 năm 2026

“Dự thảo”

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LẠC ĐẠO NĂM 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 (được sửa đổi, bổ sung ngày 27/6/2025);

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026 và Phương án của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 5306/SNV-XDCQ ngày 04/6/2026 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ((được sửa đổi, bổ sung ngày 27/6/2025);
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

4. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

5. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

6. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

7. Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

8. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

9. Phương án của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

10. Kết luận số 04-KL/ĐU của Đảng ủy xã Lạc Đạo về thông qua chủ trương xây dựng Đề án thành lập phường Lạc Đạo thuộc tỉnh Hưng Yên trên cơ sở nguyên trạng địa giới hành chính xã Lạc Đạo và phương án sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP SẮP XẾP THÔN

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Lạc Đạo là yêu cầu khách quan, cấp thiết, xuất phát từ những lý do cơ bản sau đây:

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Lạc Đạo được sắp xếp sáp nhập từ các xã: Chỉ Đạo, Minh Hải và Lạc Đạo cũ có diện tích tự nhiên là 22,22 km², với 10.448 hộ gia đình và 39.639 người thường trú. Trên địa bàn xã có 21 thôn, 42 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, trên địa bàn có 14 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 550 hộ gia đình (quy mô số hộ gia đình của tổ dân phố, do xã Lạc Đạo đã hoàn thiện hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền xem xét về việc thành lập phường Lạc Đạo); như vậy đa số các thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

Mặt khác, quá trình phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại và sự gia tăng dân số cơ học trên địa bàn đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý dân cư, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng đô thị văn minh và tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư; việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dãn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.. Điều này đòi hỏi cần được rà soát, sắp xếp lại các thôn theo hướng phù hợp hơn với quy mô dân cư và yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

Ngoài ra, việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương; việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

- Sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; hoàn thành đúng tiến độ theo Chỉ thị số 21/CT-TTg và Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

- Nâng cao hiệu quả tự quản của cộng đồng dân cư, giảm đầu mối quản lý, tạo thuận lợi cho chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã, đồng thời bảo tồn tên gọi, bản sắc, thiết chế văn hóa và sự gắn kết cộng đồng.

- Bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn công khai, minh bạch, khách quan, đúng số lượng, chức danh, tiêu chuẩn; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

- Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan trong toàn bộ quá trình xây dựng, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và trình HĐND cấp xã quyết định.

- Bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn từ 550 hộ gia đình trở lên (theo Đề án thành lập phường Lạc Đạo).

- Sắp xếp, tổ chức lại thôn phải đánh giá đầy đủ, toàn diện, đa chiều các yếu tố tác động như: địa hình, tôn giáo, khoảng cách đi lại, nhà văn hóa, tên gọi truyền thống và năng lực quản trị địa bàn sau sắp xếp.

Phần II

HIỆN TRẠNG SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ LẠC ĐẠO

1. Hiện trạng số lượng thôn

- 1.1. Tổng số thôn trên địa bàn: 21 thôn;
- 1.2. Số hộ gia đình của các thôn: 10.448 hộ;
- 1.3. Số dân của các thôn: 39.639 người.

2. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, sáp nhập

- 1.1. Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 14 thôn;
- 1.2. Số thôn sắp xếp, tổ chức lại: 16 thôn;
- 1.3. Số thôn giải thể do sắp xếp, tổ chức lại thôn: 0

3. Số lượng thôn không thực hiện sắp xếp

Tổng số thôn: 05 thôn, trong đó:

- 3.1. Số thôn đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định: 05 thôn;
- 3.2. Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình nhưng không sắp xếp do có yếu tố đặc thù: Không có

(Số liệu chi tiết tại phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ

I. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

- 1. Bảo đảm các thôn sau sắp xếp đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình và dân số theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.
- 2. Sáp nhập các thôn có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và điều kiện kinh tế - xã hội.
- 3. Bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động cộng đồng.
- 4. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống lịch sử của từng cộng đồng dân cư.

5. Tên gọi của thôn sau sáp nhập được đặt trên cơ sở kế thừa tên địa danh lịch sử, văn hóa của địa phương hoặc tên xã trước đây, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Giữ nguyên 05 thôn bao gồm: Hoàng Nha, Thanh Đặng, Cát Lư, Nghĩa Lộ thôn Ngọc đã đảm bảo về quy mô dân số và thực hiện đổi tên đối với thôn Ngọc. Thực hiện sắp xếp 16 thôn hiện có thành 07 thôn mới, sắp xếp các thôn chưa đạt chuẩn về quy mô số hộ gia đình trên cơ sở địa bàn liền kề, phong tục tập quán tương đồng, điều kiện giao thông và sinh hoạt cộng đồng thuận lợi, tên gọi của thôn sau sáp nhập được đặt trên cơ sở kế thừa tên địa danh lịch sử, văn hóa của địa phương hoặc tên xã trước đây, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, cụ thể:

1. Giữ nguyên 05 thôn không thực hiện sắp xếp

- Thôn Hoàng Nha: 939 hộ, đạt 170,73% tiêu chuẩn;
- Thôn Thanh Đặng: 630 hộ, đạt 114,55% tiêu chuẩn;
- Thôn Cát Lư: 803 hộ, đạt 146% tiêu chuẩn;
- Thôn Nghĩa Lộ: 660 hộ, đạt 120% tiêu chuẩn;
- Thôn Ngọc: 1.074 hộ, đạt 195,27% tiêu chuẩn.

2. Đổi tên thôn Ngọc thành thôn Ngọc Quả

Quy mô dân số, vị trí địa lý...trụ sở làm việc của thôn được giữ nguyên sau khi thực hiện đổi tên thôn.

3. Sáp nhập thôn Trịnh Xá và thôn Đông Mai

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Chỉ Đạo;
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.298 hộ gia đình;
 - + Số nhân khẩu: 5.015 người; trong đó có 115 đảng viên.
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã Đại Đồng; phía Tây giáp thôn Cát Lư; phía Nam giáp thôn Nghĩa Lộ; phía Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh;
- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Trước mắt sử dụng trụ sở Nhà Văn hóa thôn Đông Mai.

b) Lý do sắp xếp: Thôn Trịnh Xá chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Thôn Trịnh Xá và thôn Đông Mai có vị trí địa lý liền kề, có đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

4. Sáp nhập thôn Khách và thôn Ao

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Hương Lãng
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 799 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 2.868 người; trong đó có 98 đảng viên.
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp phường Thượng Hồng; phía Tây giáp thôn Hoàng Nha; phía Bắc giáp thôn Chỉ Đạo;
- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Dự kiến bố trí điểm trường Mầm non Minh Hải cũ.

b) Lý do sắp xếp: Thôn Ao và thôn Khách đều chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập thôn Khách và thôn Ao có vị trí địa lý liền kề, có đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

5. Sáp nhập thôn Chùa và thôn Thanh Khê

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Minh Hải
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 864 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 3,150 người; trong đó có 113 đảng viên.
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp phường Thượng Hồng; phía Tây giáp thôn Minh Hải; phía Nam giáp phường Mỹ Hào; phía Bắc giáp thôn Chỉ Đạo.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Dự kiến bố trí Nhà văn hóa thôn Chùa.

b) Lý do sắp xếp: Thôn Chùa và thôn Thanh Khê đều chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập 02 thôn có vị trí địa lý liền kề, đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

6. Sáp nhập thôn Trình, thôn Mụ và thôn Giũa

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Trung Kiên
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 763 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 6.205 người; trong đó: 62 đảng viên.

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Cát Lư; phía Tây giáp thôn Trung Kiên; phía Nam giáp thôn Ngọc và thôn Hoàng Cầu; phía Bắc giáp thôn Tân Nhuế.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Dự kiến bố trí Nhà văn hóa thôn Trinh.

b) Lý do sắp xếp: Thôn Mụ, Trinh và thôn Giữa đều chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập thôn Mụ, Trinh và thôn Giữa có vị trí địa lý liền kề, đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

7. Sáp nhập thôn Hoàng và thôn Cầu

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Hoàng Cầu

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 643 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 2.607 người; trong đó có 106 đảng viên.

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Ngọc; phía Tây giáp thôn Trung Kiên; phía Nam giáp phường Văn Lâm; phía Bắc giáp thôn Hùng Cường.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Dự kiến bố trí Nhà văn hóa thôn Cầu.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Thôn Hoàng và thôn Cầu đều chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập 02 thôn có vị trí địa lý liền kề để thuận tiện cho việc quản lý.

8. Sáp nhập thôn Xanh Tý và thôn Đoan Khê

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là thôn Hùng Cường

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn, tổ dân phố sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 893 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 3.441 người; trong đó có 72 đảng viên.

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Hùng Cường; phía Tây giáp phường Văn Lâm; phía Bắc giáp thôn Tân Nhuế; phía Nam giáp thôn Hoàng Cầu.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Dự kiến bố trí Nhà văn hóa thôn Đoan Khê

b) Lý do sắp xếp: Thôn Xanh Tý chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập thôn Xanh Tý và thôn Đoan Khê có vị trí địa lý liền kề, đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

9. Sáp nhập thôn Hùng Trì, thôn Tân Nhuế và thôn Hướng Đạo

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là Tân Nhuế;
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.082 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 4.324 người; trong đó có 130 đảng viên.
- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Hùng Cường; phía Tây giáp phường Văn Lâm, phía Nam giáp thôn Trung Kiên; phía Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của thôn sau sắp xếp: Nhà lưu niệm thôn Tân Nhuế.

b) Lý do sắp xếp: Thôn Hùng Trì, Tân Nhuế và Hướng Đạo đều chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vậy sáp nhập thôn 03 thôn này có vị trí địa lý liền kề, đặc điểm văn hóa cơ bản tương đồng.

(có phụ lục 2A, 2B kèm theo Đề án)

III. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Trước khi sắp xếp xã Lạc Đạo có 21 thôn. Sau khi sắp xếp, xã Lạc Đạo còn 12 thôn giảm 09 thôn so với trước khi sắp xếp.

Số hộ gia đình không thay đổi so với trước, bình quân mỗi thôn khoảng 870 hộ/thôn đạt 158,19% tiêu chuẩn, tăng lên so với trước sắp xếp (tăng khoảng 372 hộ).

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN

1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác có liên quan

1.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 42 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn 19 và Trưởng ban công tác mặt trận 20, Trưởng thôn không do Bí thư kiêm 01, Trưởng thôn kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn 01.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi có 09 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi có 09 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi có 10 người và trên 60 tuổi 14 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học 01, đại học 09 người, cao đẳng 02 người, trung cấp 07 người, phổ thông 23 người.

- Thiếu 01 Bí thư chi bộ (thôn Hoằng không có chức danh Bí thư chi bộ do không trúng cử tại Đại hội chi bộ).

1.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng theo các quy định của Nghị quyết 439/2023/NQ-HĐND

Tổng số 128 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh (*không tính người kiêm nhiệm*) quy định tại Nghị quyết 439/2023/NQ-HĐND:

+ Phó trưởng thôn 11 người; Phó bí thư chi bộ 14 người; Chi ủy viên 20 người; Nhân viên y tế thôn 10 người; Thôn Đội trưởng 11 người;

+ Chi hội trưởng Hội LHPN 08 người; Chi hội trưởng Hội Nông dân 12 người; Chi hội trưởng Hội CCB 14 người, Chi hội trưởng NCT 14 người, Chi hội trưởng Hội CTĐ 08 người; Bí thư chi đoàn 06 người:

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi 35 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 19 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 18 người và trên 60 tuổi 56 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học 02 người; đại học 14 người; cao đẳng, trung cấp 15 người, trình độ phổ thông 97 người.

Thực hiện việc kiêm nhiệm đối với 11 chức danh người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, do vậy số lượng người tham gia trực tiếp công việc ở thôn trên địa bàn xã ít hơn so với định mức là 20 người (thực hiện theo Nghị quyết 439/2023/NQ-HĐND xã Lạc Đạo được bố trí 148 người).

1.3. Người tham gia trực tiếp công việc của thôn đang hưởng phụ cấp theo Nghị quyết 456/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 gồm chức danh thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự, tổng số 60 người, thiếu 03 người so với định mức được bố trí.

1.4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và những người tham gia công việc ở thôn tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ chính quyền xã triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà

nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Về số lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, được bố trí theo quy định của Trung ương và của Tỉnh. Các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn đã được kiện toàn cơ bản đủ, góp phần bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Về chất lượng hoạt động, đa số đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với địa phương, nắm chắc tình hình nhân dân, chủ động tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia vận động nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ phát sinh tại cơ sở.

Kết quả đạt được:

- Phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền với nhân dân.
- Góp phần giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh tại thôn.
- Hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý dân cư, hòa giải cơ sở, vận động quần chúng và bảo đảm an sinh xã hội.
- Tăng cường sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế như:

- Một số chức danh hoạt động kiêm nhiệm nhiều công việc nên khối lượng công việc lớn.
- Trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ thôn còn hạn chế.
- Chế độ phụ cấp và điều kiện hoạt động còn thấp, chưa thực sự tạo động lực lâu dài.
- Một số người tham gia công việc ở thôn chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, thời gian dành cho công việc chưa nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn trên địa bàn xã Lạc Đạo cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đóng góp tích cực vào hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Tuy nhiên, cần tiếp tục rà soát, sắp xếp hợp lý, nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ và bảo đảm các chế độ, chính sách để nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

2. Phương án sắp xếp, bố trí nhân sự sau sắp xếp thôn

2.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn, tổ dân phố

- Tổ chức thôn sau sắp xếp dự kiến bao gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận; các Chi hội, Đoàn thể (Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Người cao tuổi và các tổ chức đoàn thể khác) được bố trí theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Ngoài ra còn có: Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; Tổ hòa giải; Nhân viên y tế...thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đối với Chi bộ thôn: Dự kiến mỗi thôn có 01 Chi bộ, việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn ngay khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp

Căn cứ quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; các văn bản của Tỉnh và ngành dọc cấp trên để lựa chọn.

- Nguyên tắc bố trí: Ưu tiên lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, uy tín, năng lực, trình độ chuyên môn và có kinh nghiệm thực tiễn; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Việc bố trí nhân sự gắn với thực hiện tinh giản số lượng người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

- Trước sắp xếp, tổng số người hoạt động không chuyên trách tại thôn là 42 người (19 Bí thư - Trưởng thôn và 20 Trưởng Ban Công tác Mặt trận, 01 Bí thư, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng thôn kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận). Sau sắp xếp, còn 12 thôn nên cần bố trí 36 người (12 Bí thư, 12 Trưởng thôn và 12 Trưởng Ban Công tác Mặt trận), giảm 06 người. Trước mắt, đối với 05 thôn không thực hiện sắp xếp thì 04 thôn (Hoàng Nha, Thanh Đăng, Cát Lư, Nghĩa Lộ) tạm thời giữ nguyên Bí thư - Trưởng thôn, thôn Ngọc Quả thực hiện bố trí lại Bí thư - Trưởng thôn; sau đó căn cứ theo tình hình thực tế để thực hiện sắp xếp lại.

2.3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

Đối với 06 người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp, UBND xã thực hiện giải quyết theo các hình thức phù hợp:

- Bố trí 01 Bí thư thôn thực hiện nhiệm vụ của công chức cấp xã (Bí thư thôn do công chức cấp xã kiêm nhiệm để thực hiện nhiệm vụ ở thôn).

- Tiếp tục bố trí tham gia công tác tại các tổ chức đoàn thể hoặc các hoạt động cộng đồng tại khu dân cư (đối với những người có năng lực, uy tín và nguyện vọng).

- Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo Đề án).

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi sắp xếp, địa phương rà soát, lựa chọn 01 nhà văn hóa trung tâm phù hợp tại mỗi thôn để tiếp tục sử dụng làm trụ sở sinh hoạt cộng đồng. Các nhà văn hóa dôi dư được xem xét xử lý theo phương án: giao cho thôn quản lý để phục vụ hoạt động phụ; cho cộng đồng dân cư thuê hoạt động văn hóa, thể thao; hoặc chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công *(có phụ lục 4 kèm theo Đề án)*

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN

Ủy ban nhân dân xã sẽ phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, cụ thể như sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng, hoàn thiện Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Lạc Đạo bảo đảm kịp tiến độ, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các thôn; xây dựng phương án sắp xếp phù hợp với quy mô dân số, số hộ gia đình và điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn theo quy định; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của người dân liên quan đến quyền lợi trong quá trình sắp xếp thôn.

- Thực hiện rà soát, thống kê và đề xuất phương án bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử, phong tục tập quán gắn với tên gọi và địa danh của các thôn trước khi sắp xếp.

- Tham mưu giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách chịu tác động do sắp xếp thôn theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, đôn đốc các thôn thực hiện các nội dung liên quan đến sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn tổ chức và bố trí người hoạt động không chuyên trách

sau sắp xếp.

- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án; báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Đề án sắp xếp thôn; phối hợp tham mưu triển khai việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức kỳ họp HĐND xã Lạc Đạo để thông qua Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại thôn trước ngày; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tài liệu cho kỳ họp theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương.

- Phối hợp tham mưu công tác kiện toàn tổ chức, nhân sự; hướng dẫn quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện sắp xếp.

3. Phòng Kinh tế xã

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ tài sản công, nhà văn hóa thôn, hội trường, các công trình hạ tầng thiết yếu của 21 thôn trước khi sáp nhập; lập phương án sắp xếp, sử dụng tài sản theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả; đề xuất Ủy ban nhân dân xã phương án quản lý tài sản của các thôn sau sáp nhập.

- Đề xuất phương án sử dụng, quản lý nhà văn hóa của các thôn sau sáp nhập; kiến nghị giữ lại nhà văn hóa làm điểm sinh hoạt cộng đồng, điểm văn hóa thôn cho các khu dân cư trong thôn mới.

- Phối hợp với Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng trong việc rà soát các dự án, công trình đầu tư trên địa bàn các thôn; đề xuất điều chỉnh danh mục đầu tư ưu tiên cho các thôn sau khi sắp xếp, đặc biệt là đường giao thông, điện, nước sinh hoạt.

- Xây dựng bản đồ địa giới hành chính thôn mới sau sắp xếp trên cơ sở địa giới các thôn trước đây; xác định trụ sở, địa điểm tổ chức sinh hoạt thôn và nhà văn hóa của 12 thôn mới.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã về việc điều chỉnh địa chỉ hành chính, cập nhật bản đồ địa chính, điều chỉnh các số liệu thống kê kinh tế - xã hội theo đơn vị thôn mới sau khi sắp xếp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Các thôn thuộc diện sắp xếp

- Trưởng thôn chủ trì tổ chức họp thôn để tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội

dung Đề án sắp xếp thôn đến toàn thể các hộ gia đình trong thôn;

- Thực hiện lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định: thông báo về nội dung, thời gian, địa điểm họp; tổ chức họp dân theo đúng quy trình; lấy ý kiến về phương án sắp xếp thôn mới theo quy định.

- Lập biên bản họp thôn đầy đủ, chính xác, có chữ ký của Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Trưởng ban CTMT, tổng hợp ý kiến Nhân dân (ý kiến đồng ý, không đồng ý, ý kiến bổ sung, kiến nghị); gửi biên bản về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa – xã hội).

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc giải đáp các thắc mắc, băn khoăn của người dân; nắm bắt và báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh về an ninh trật tự, dư luận xã hội trong quá trình triển khai.

- Phối hợp trong việc bàn giao hồ sơ, tài sản, danh sách hộ gia đình; bàn giao nhà văn hóa và các công trình cộng đồng; bàn giao sổ sách quản lý thôn.

- Phối hợp với Công an xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã trong việc hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục điều chỉnh địa danh trên giấy tờ pháp lý; thông báo để người dân yên tâm, không xảy ra xáo trộn trong đời sống.

- Tổ chức xây dựng, sửa đổi quy chế hoạt động, hương ước, quy ước của thôn phù hợp với tình hình thực tế sau sắp xếp; tổ chức hội nghị Nhân dân thông qua và thực hiện đúng quy định về dân chủ ở cơ sở.

5. Trạm y tế xã

- Rà soát, cập nhật toàn bộ danh sách hộ gia đình, nhân khẩu thuộc địa bàn quản lý sức khỏe theo đơn vị thôn mới sau sắp xếp; điều chỉnh sổ theo dõi sức khỏe cộng đồng, sổ tiêm chủng, sổ quản lý thai sản, quản lý bệnh mãn tính theo địa bàn thôn mới.

- Đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu không bị gián đoạn trong suốt quá trình sắp xếp; duy trì đầy đủ hoạt động khám chữa bệnh, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em.

- Cử cán bộ y tế phối hợp với các thôn trong việc tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường trong bối cảnh thay đổi địa bàn quản lý; đặc biệt chú ý công tác phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Chỉ đạo Y tế thôn để cập nhật thông tin địa bàn sau khi thôn được sắp xếp; báo cáo tình hình nhân lực y tế thôn và đề xuất phương án bố trí, sắp xếp phù hợp với địa bàn thôn mới.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về tuyên truyền sắp xếp thôn trên hệ thống

truyền thanh; đảm bảo phát sóng thường xuyên, liên tục ít nhất 2 lần/ngày về nội dung Chỉ thị số 21/CT-TTg, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, các Kế hoạch của Tỉnh, Đề án sắp xếp thôn và lợi ích của việc sắp xếp đối với người dân.

- Thực hiện tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người dân trong quá trình sắp xếp thôn; giải thích rõ ràng về việc thay đổi tên thôn, địa danh không ảnh hưởng đến quyền lợi pháp lý của người dân; tuyên truyền về chính sách giải quyết chế độ cho người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong việc xây dựng nội dung tuyên truyền; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã trong việc thông tin chính xác, kịp thời về tiến độ và kết quả thực hiện Đề án.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và xã Tổ chức chính trị - xã hội xã

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ động tham gia phối hợp chặt chẽ với chính quyền ngay từ khi bắt đầu xây dựng Đề án; thực hiện vai trò giám sát trong toàn bộ quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, đảm bảo thực sự dân chủ, công khai, minh bạch; bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và đội ngũ cán bộ thôn trong quá trình sắp xếp.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 Ban Công tác Mặt trận xuống còn 12 Ban Công tác Mặt trận); hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách (Trưởng ban CTMT) tại các thôn sau sắp xếp theo đúng quy định.

- Hội Nông dân xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn các chi hội ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 chi hội xuống còn 12 chi hội); tích cực tuyên truyền, vận động hội viên ủng hộ chủ trương sắp xếp; tổ chức các buổi sinh hoạt hội định kỳ lồng ghép nội dung tuyên truyền về sắp xếp thôn; phát huy vai trò hội viên nòng cốt trong từng thôn để thuyết phục những trường hợp còn băn khoăn.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn các chi hội ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 chi hội xuống còn 12 chi hội); vận động chị em hội viên đồng thuận với chủ trương sắp xếp thôn; đề xuất quan tâm đến vai trò phụ nữ trong đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn các chi đoàn ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 chi đoàn xuống còn 12 chi đoàn); tổ chức các đội tình nguyện hỗ trợ trong việc tuyên truyền đến người dân thông qua mạng xã hội (Zalo, Facebook), tin nhắn điện

thoại; ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ cập nhật số liệu hộ gia đình, bản đồ thôn; xung kích trong các hoạt động phục vụ Đề án tại thôn.

- Hội Cựu chiến binh xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn các chi hội ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 chi hội xuống còn 12 chi hội); phát huy uy tín của đội ngũ cựu chiến binh trong tuyên truyền, vận động; đặc biệt cựu chiến binh là người có uy tín lớn trong cộng đồng, có thể đóng vai trò cầu nối tạo đồng thuận ở các thôn.

- Các Hội quần chúng xã: vận động các cụ cao niên, nhân dân, thành viên... ủng hộ chủ trương sắp xếp thôn; phát huy uy tín của người cao tuổi trong thuyết phục người dân chấp nhận đổi tên thôn, sáp nhập thôn; đề xuất cơ chế phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng trong quá trình sắp xếp.

8. Các trường học trên địa bàn

Các trường học trên địa bàn xã (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp và các cơ sở giáo dục khác) phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về chủ trương sắp xếp thôn; thông tin kịp thời về những thay đổi liên quan đến địa bàn thôn mới ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường.

- Cập nhật thông tin địa chỉ cư trú của học sinh theo ranh giới thôn mới sau sắp xếp; điều chỉnh hồ sơ tuyển sinh và hồ sơ quản lý học sinh theo địa bàn quản lý mới phù hợp với kết quả sắp xếp thôn.

- Trong điều kiện nhà văn hóa thôn dôi dư sau sắp xếp, các cơ sở giáo dục có thể đề xuất phương án sử dụng một phần diện tích phục vụ hoạt động giáo dục, văn hóa, thể thao ngoại khóa theo quy định và phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

9. Lộ trình triển khai thực hiện

9.1 Giai đoạn 1: Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Đề án

- Rà soát hiện trạng thôn, quy mô số hộ gia đình, dân số và các điều kiện liên quan.

- Xây dựng phương án sắp xếp thôn.

- Tổ chức họp, xin ý kiến cấp ủy, các cơ quan liên quan.

- Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Đề án và công khai dự thảo Đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện trước ngày 09/6/2026

9.2. Giai đoạn 2: Tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về dự thảo Đề án.

- Tổ chức hội nghị lấy ý kiến đại diện hộ gia đình.
- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân.
- Hoàn thiện Đề án trên cơ sở ý kiến tham gia của Nhân dân.

Thời gian thực hiện chậm nhất là ngày 28/6/2026

9.3. Giai đoạn 3: Trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt

- Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.
- Tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định (nếu có).
- Ban hành Nghị quyết sắp xếp thôn theo quy định.

Thời gian thực hiện trước ngày 30/6/2026

9.4. Giai đoạn 4: Tổ chức triển khai thực hiện

- Công bố Nghị quyết sắp xếp thôn.
- Kiện toàn tổ chức, nhân sự tại thôn sau sắp xếp.
- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất.
- Tổ chức hoạt động của các thôn theo mô hình mới.

Thời gian thực hiện: Sau khi có Nghị quyết công bố của HĐND và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9.5. Giai đoạn 5: Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của các thôn sau sắp xếp.
- Rà soát, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.
- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện ngay khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Lạc Đạo là yêu cầu khách quan, cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay. Thông qua việc sắp xếp thôn sẽ góp phần:

- Tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở: Giảm số lượng đầu mối thôn, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành tại khu dân cư.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực của địa phương: Tập trung, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, nhà văn hóa và các thiết chế cộng đồng; giảm chi ngân sách nhà nước đối với người hoạt động không chuyên trách tại thôn.

- Phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới: Đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư, chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền cơ sở hiện đại; phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trên địa xã Lạc Đạo.

- Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân và giữ gìn ổn định ở cơ sở: Việc sắp xếp thôn được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm giữ gìn truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị cấp có thẩm quyền:

- Hướng dẫn cụ thể các nội dung liên quan đến giải quyết chế độ, chính sách cho người dôi dư và xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp.

- Hỗ trợ kinh phí từ ngân sách tỉnh để đầu tư nâng cấp nhà văn hóa thôn sau sắp xếp; đặc biệt đối với các nhà văn hóa được lựa chọn làm trụ sở chính của thôn mới có quy mô lớn hơn.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ không chuyên trách và người tham gia trực tiếp công việc ở thôn sau khi được kiện toàn ở thôn mới.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã, UBND xã Lạc Đạo năm 2026. Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy- HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Huân

